



















Dọc các số dưới đây.

a) 36 908



b) 240 742

c) 7 984 105 d) 513 006 021 a) 36 908:

b) 240 742:

c) 7 984 105:

d) 513 006 021:

Viết các số sau.

- a) Hai mươi tám nghìn bảy trăm linh ba.
- b) Một triệu sáu mươi nghìn.
- c) Chín trăm năm mươi triệu không trăm bốn mươi tám nghìn bảy trăm.

a) Hai mươi tám nghìn bảy trăm linh ba:

b) Một triệu sáu mươi nghìn:

c) Chín trăm năm mươi triệu không trăm bốn mươi tám nghìn bảy trăm:

- Chọn ý trả lời đúng.
 - a) Số 106 040 đọc là:
 - A. Một không sáu không bốn không.
 - B. Một trăm nghìn sáu nghìn bốn chục.
 - C. Một trăm linh sáu không trăm bốn mươi.
 - D. Một trăm linh sáu nghìn không trăm bốn mươi.
 - b) Số năm triệu không nghìn không trăm linh năm viết là:
 - A. 5 000 000 5 B. 5 000 005 C. 500 005 D. 5 005

- Chọn ý trả lời đúng.
 - a) Số 106 040 đọc là:
 - A. Một không sáu không bốn không.
 - B. Một trăm nghìn sáu nghìn bốn chục.
 - C. Một trăm linh sáu không trăm bốn mươi.
 - D.) Một trăm linh sáu nghìn không trăm bốn mươi.

b) Số năm triệu không nghìn không trăm linh năm viết là:



A. 5 000 000 5

B. 5 000 005

C. 500 005

D. 5 005

- Cho biết dân số của Thủ đô Hà Nội tính đến ngày 1 tháng 4 năm 2019 là 8 053 663 người.
- a) Đọc số dân của Thủ đô Hà Nội.
- b) Trong số 8 053 663, các chữ số 8; 5 lần lượt thuộc lớp nào, hàng nào?
- c) Nêu giá trị mỗi chữ số của số 8 053 663.
- d) Làm tròn số dân của Thủ đô Hà Nội đến hàng nghìn.

Cho biết dân số của Thủ đô Hà Nội tính đến ngày 1 tháng 4 năm 2019 là 8 053 663 người.

a) Đọc số dân của Thủ đô Hà Nội.



Tám triệu không trăm năm mươi ba nghìn sáu trăm sáu mươi ba.

Cho biết dân số của Thủ đô Hà Nội tính đến ngày 1 tháng 4 năm 2019 là 8 053 663 người. b) Trong số 8 053 663, các chữ số 8; 5 lần lượt thuộc lớp nào, hàng nào?

Chữ số 8 thuộc lớp triệu, hàng triệu; Chữ số 5 thuộc lớp nghìn, hàng chục nghìn; Cho biết dân số của Thủ đô Hà Nội tính đến ngày 1 tháng 4 năm 2019 là 8 053 663 người.

c) Nêu giá trị mỗi chữ số của số
8 053 663.



8 triệu, 5 chục nghìn, 3 nghìn, 6 trăm, 6 chục và 3 đơn vị.

Cho biết dân số của Thủ đô Hà Nội tính đến ngày 1 tháng 4 năm 2019 là 8 053 663 người.

d) Làm tròn số dân của Thủ đô Hà Nội đến hàng nghìn.

8 054 000.



Viết mỗi số sau thành tổng theo các hàng.

a) 8 072 601



b) 605 480 200

a) 8 072 601 =

b) 605 480 200

Chữ số?

a) 4215 > 4209 $2\frac{3}{4}$

b) 37642 = 37642

c) 9999 < 10000



Khi nghe thông tin về dân số của các tỉnh Trà Vinh, Bình Phước, Hà Giang, Hoà Bình tính đến ngày 1 tháng 4 năm 2019, bạn Nam chỉ kịp viết được các số liệu sau:

994 679 người; 854 131 người; 1 009 168 người; 854 679 người.

Cho biết các tỉnh Trà Vinh, Bình Phước, Hà Giang, Hoà Bình lần lượt có số dân từ nhiều đến ít.
Em hãy giúp bạn Nam tìm số dân của mỗi tỉnh.

- ➤ Tìm số dân nhiều nhất → Số lớn nhất
- → 1 009 168 người → Ghép với tỉnh Trà Vinh.
- ➤ Tìm số dân ít nhất → Số bé nhất
- → 854 131 người → Ghép với tỉnh Hoà Bình.
- ➤ Số dân nhiều hơn → 994 679 người
- -> Ghép với tỉnh Bình Phước.
- Số dân ít hơn → 854 679 người
- → Ghép với tỉnh Hà Giang.

KĒT

- Bình Phate: 994 679 người
- Hoà Bình: 854 131 người
- ➤ Trà Vinh: 1 009 168 người
- Hà Giang: 854 679 người.

